

KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022 CỦA CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 82/QĐ-CVHHTTH ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 (sau đây gọi là Kế hoạch) của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế (Cảng vụ) được xây dựng trên cơ sở cụ thể hóa các nội dung của Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của Cục Hàng hải Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 2034/QĐ-CHHVN ngày 24/12/2021 của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam.

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Cải cách thể chế

- Tiếp tục nghiên cứu, tham gia góp ý xây dựng hoàn thiện hệ thống thể chế trong lĩnh vực hàng hải để phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, giải quyết tốt hơn mối quan hệ giữa Nhà nước và thị trường.

- Tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách.

b) Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải. Triển khai, thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1977/QĐ-TTg ngày 24/11/2021 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải và tiếp tục thực hiện đơn giản hóa, đề xuất cắt giảm các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải theo chương trình của Chính phủ.

- Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Cảng vụ theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính, tiếp tục thực hiện lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo:

(1) Tối thiểu 20% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

(2) Tối thiểu 20% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Cảng vụ có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

(3) Tối thiểu 20% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Cảng vụ có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4. Trong số đó, ít nhất 20% thủ tục hành chính được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 10%.

(4) 20% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Cảng vụ không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà các cơ quan giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Cảng vụ đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng đạt tỷ lệ tối thiểu 20% để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Tối thiểu 20% thủ tục hành chính giữa Cảng vụ với các cơ quan hành chính nhà nước khác và thủ tục hành chính trong nội bộ Cảng vụ được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính và sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trong lĩnh vực hàng hải đạt tối thiểu 20%.

- Hoàn thành các nhiệm vụ khác được giao trong Nghị quyết của Chính phủ nhưng không có mục tiêu cụ thể.

c) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng phòng, đơn vị trực thuộc khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các phòng, đơn vị trực thuộc Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế; đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về hàng hải.

d) Cải cách chế độ công vụ:

Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có cơ cấu hợp ý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

đ) Cải cách tài chính công

- Tăng cường quản lý chi tiêu ngân sách;

- Hoàn thiện các quy định về quản lý tài chính, tài sản theo thẩm quyền;

- Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính có hiệu quả.

e) Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

- Tiếp tục nghiên cứu, tham gia góp ý hoàn thiện môi trường pháp lý nhằm thống nhất hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin của ngành hàng hải.

- Ứng dụng công nghệ thông tin cung cấp dịch vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp bảo đảm 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện thẩm quyền giải quyết của Cảng vụ cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 4; 80% các DVCTT có phát sinh hồ sơ; tối thiểu 50% số lượng bộ hồ sơ thực hiện tại Cảng vụ được xử lý trực tuyến; 10% dịch vụ đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng; 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng với dịch vụ cơ quan nhà nước.

- Phát triển Chính phủ số phục vụ môi trường làm việc trực tuyến của Cảng vụ bảo đảm 100% văn bản trao đổi, xử lý hoàn toàn trên môi trường mạng (trừ văn bản mật); tăng cường họp theo hình thức trực tuyến, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, văn phòng điện tử; phối hợp hoàn thiện Hệ thống thông tin báo cáo Cục HHVN kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ GTVT.

g) Công tác chỉ đạo điều hành

Công tác chỉ đạo, điều hành khoa học, thông suốt, hoạt động hiệu lực, hiệu quả nhằm thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính bảo đảm sự hài hòa, tính tổng thể các mục tiêu cải cách hành chính nhằm xây dựng Cảng vụ ngày càng chuyên nghiệp, hiện đại, phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

a) Nâng cao chất lượng toàn diện đối với công tác cải cách hành chính tại các phòng, đơn vị trực thuộc Cảng vụ, bao gồm: Cải cách thể chế; Cải cách thủ tục hành chính; Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; Cải cách chế độ công vụ; Cải cách tài chính công; Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

b) Gắn kết chặt chẽ công tác cải cách hành chính với các nhiệm vụ quản lý nhà nước; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách hành chính.

c) Nâng cao năng lực, kỹ năng làm việc đối với viên chức; nâng cao đạo đức nghề nghiệp đối với viên chức.

d) Kế thừa và phát huy những kết quả đạt được, những bài học kinh nghiệm trong công tác cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020.

II. NHIỆM VỤ

1. Cải cách thể chế

- Nghiên cứu, tham gia góp ý xây dựng hệ thống thể chế, chính sách pháp luật về hàng hải; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung thể chế, cơ chế, chính sách phát triển khoa học và công nghệ trong lĩnh vực hàng hải; nghiên cứu, tham gia góp ý xây dựng thể chế và các khung khổ pháp lý để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong lĩnh vực hàng hải, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số.

- Nâng cao hơn nữa chất lượng góp ý xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực hàng hải. Tăng cường tham vấn ý kiến của tổ chức, cá nhân liên quan trong quá trình tham gia góp ý xây dựng văn bản QPPL, bảo đảm tính minh bạch, tính nhất quán, tính ổn định và dự đoán được của pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực hàng hải để phát hiện và đề xuất xử lý kịp thời các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật hàng năm của Cục HHVN.

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực hàng hải.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính lĩnh vực hàng hải trong quá trình thực hiện; đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; đề xuất loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; đề xuất tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

- Triển khai, thực hiện Quyết định số 1977/QĐ-TTg ngày 24/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải. Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các quy định, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải theo chương trình của Chính phủ.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước đối với hoạt động kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực hàng hải đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; ứng dụng tối đa các hệ thống công nghệ thông tin để đơn giản hóa, hiện đại hóa thủ tục kiểm tra, bảo đảm minh bạch thông tin; áp dụng đầy đủ, hiệu

quả phương pháp kiểm tra tiên tiến, phương pháp quản lý rủi ro phù hợp với thông lệ quốc tế, Công ước/Hiệp định quốc tế mà Việt Nam đã ký kết, tham gia.

- Triển khai và thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực trong lĩnh vực hàng hải đạt tỷ lệ tối thiểu 20%.

- Rà soát, thống kê và đơn giản hóa các thủ tục hành chính giữa Cảng vụ với các cơ quan hành chính nhà nước khác và thủ tục hành chính trong nội bộ Cảng vụ.

- Tổ chức khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp hàng năm.

- Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải theo đúng quy định.

- Tăng cường lấy ý kiến tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp liên quan trong việc tham gia góp ý xây dựng, sửa đổi các quy định thủ tục hành chính lĩnh vực hàng hải.

- Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Rà soát, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng phòng, đơn vị trực thuộc Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế.

- Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất hiệu quả hoạt động của các phòng, đơn vị trực thuộc.

- Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế.

- Nghiên cứu ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin để triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của đơn vị.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại đội ngũ công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Nghiên cứu, đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, xếp loại công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.

- Thực hiện chế độ chính sách tiền lương, tiền thưởng theo quy định.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác quản lý cán bộ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những người có sai phạm, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu.

- Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

- Triển khai có hiệu quả Chiến lược quốc gia về thu hút và trọng dụng nhân tài giai đoạn 2021 - 2030 nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài trong quản lý, quản trị nhà nước, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của ngành hàng hải.

5. Cải cách tài chính công

- Triển khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, tăng cường quản lý chi tiêu ngân sách; Thực hiện quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước, công khai quyết toán, dự toán thu, chi ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định.

- Tăng cường công tác quyết toán công trình, dự án hoàn thành theo đúng thời hạn quy định.

- Rà soát bổ sung, sửa đổi ban hành các quy định về quản lý tài chính thuộc thẩm quyền để triển khai thực hiện trong đơn vị.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý tài chính công, sử dụng các phần mềm về quản lý tài sản, quản lý thu phí, lệ phí hàng hải và quản lý ngân sách nhà nước.

- Xây dựng phương án tự chủ tài chính năm 2022.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

- Hoàn thiện môi trường pháp lý:

+ Rà soát, nghiên cứu góp ý bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tại Cảng vụ.

+ Nghiên cứu, tham gia góp ý xây dựng các quy định hướng dẫn về thu nhập, xử lý, tổng hợp thông tin hỗ trợ quản lý, điều hành tại cấp quản lý của ngành hàng hải nhằm triển khai Nghị định số 47/2020/NĐ-CP của Chính phủ về kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

- Phát triển hạ tầng số:

Nâng cấp, mở rộng hệ thống hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin cho Trung tâm dữ liệu tập trung của Cảng vụ, hướng tới vận hành theo mô hình điện toán đám

mây, bảo đảm vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu do các đơn vị chuyên ngành quản lý.

- Phát triển dữ liệu số:

Tham gia xây dựng chiến lược phát triển cơ sở hạ tầng dữ liệu ngành hàng hải và các quy định, hướng dẫn nhằm triển khai Nghị định số 47/2020/NĐ-CP của Chính phủ về kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

- Phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ, hệ thống phục vụ chỉ đạo, điều hành:

Triển khai các hệ thống thông tin quản lý tác nghiệp nội bộ được dùng chung trong cơ quan nhà nước như quản lý cán bộ, thi đua khen thưởng, khoa học công nghệ... để tạo sự đồng bộ và giúp tiết kiệm chi phí đầu tư, vận hành.

- Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp:

Rà soát, nghiên cứu góp ý tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ để tạo sự thuận tiện cho người dân và doanh nghiệp.

- Duy trì, cập nhật, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan bảo đảm theo quy định và hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

7. Công tác chỉ đạo điều hành

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính: Bảo đảm khoa học, thông suốt, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của từng nội dung cải cách hành chính bảo đảm chất lượng và tiến độ; xử lý công việc của cơ quan hành chính trên môi trường số, khuyến khích đẩy mạnh việc tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

- Tăng cường tập trung và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tài chính phục vụ chương trình, kế hoạch cải cách hành chính.

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính, các chương trình hoạt động cải cách hành chính được tuyên truyền bằng nhiều hình thức.

- Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cải cách hành chính theo chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải, của Cục Hàng hải Việt Nam.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các Trưởng phòng, Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Cảng vụ có trách nhiệm:

1. Tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của Cảng vụ theo các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

Các phòng, đơn vị trực thuộc căn cứ Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của Cục Hàng hải Việt Nam chủ động phối hợp với phòng Pháp chế xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của cơ quan.

2. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu, đề xuất với Giám đốc các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện thành công Kế hoạch cải cách hành chính theo từng lĩnh vực được phân công, gửi về phòng Pháp chế để tổng hợp chung báo cáo Cục Hàng hải Việt Nam theo quy định.

3. Phòng Pháp chế chủ trì, phối hợp với các Trưởng phòng, Thủ trưởng đơn vị trực thuộc theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ báo cáo theo quy định và kiến nghị với Giám đốc về các biện pháp cần thiết để bảo đảm Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 được thực hiện hiệu quả và đồng bộ./.